

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện thí điểm công tác chi trả chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt tại một số xã, phường, thị trấn thuộc thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và huyện Ninh Phước

Thực hiện quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 23/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội; Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 10/5/2022 về việc thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt; Công văn số 599/BTXH-VP ngày 30/9/2022 của Cục Bảo trợ xã hội về việc thực hiện chi trả chế độ chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt và Kế hoạch số 1466/KH-UBND ngày 08/4/2022 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện thí điểm công tác chi trả chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt tại một số xã, phường, thị trấn thuộc thành phố Phan Rang - Tháp Chàm và huyện Ninh Phước, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Góp phần triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào việc giải quyết chính sách trợ giúp xã hội cho người dân; đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đổi mới về tổ chức và đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực trợ giúp xã hội.

b) Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong chi trả các chế độ, chính sách trợ giúp xã hội theo nhiều phương thức hiện đại, tiện lợi; góp phần xây dựng Chính phủ điện tử, nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán hiện đại của nền kinh tế.

c) Từng bước cải cách thủ tục hành chính trong chi trả chính sách trợ giúp xã hội đối với người dân; bảo đảm chi trả kịp thời, nhanh chóng, công khai, minh bạch và tiết kiệm chi phí hành chính.

2. Yêu cầu:

a) Quy trình chi trả phải đảm bảo đơn giản, thuận lợi, dễ tiếp cận, sử dụng và phù hợp với các nhóm đối tượng chính sách và điều kiện ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

b) Sự quan tâm chỉ đạo của đảng ủy, chính quyền các cấp trong việc tổ chức thực hiện.

c) Đối tượng chính sách có quyền lựa chọn hình thức chi trả phù hợp, khuyến khích đối tượng nhận qua tài khoản ngân hàng để đảm bảo mục tiêu thanh toán không dùng tiền mặt, với chi phí phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho đối tượng hưởng lợi.

d) Đảm bảo trang thiết bị, cơ sở vật chất, công nghệ phục vụ cho việc chi trả không dùng tiền mặt.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐƠN VỊ THAM GIA THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện: Thực hiện thí điểm chi trả chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt tại một số phường thuộc thành phố Phan Rang - Tháp Chàm và một số xã, thị trấn thuộc huyện Ninh Phước.

2. Đối tượng thực hiện: Thực hiện thí điểm ở một số nhóm đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng chính sách trợ giúp xã hội tại cộng đồng có khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ.

3. Các đơn vị tham gia thực hiện:

Một số xã, phường, thị trấn thuộc thành phố thành phố Phan Rang - Tháp Chàm và huyện Ninh Phước phối hợp với Bưu điện tỉnh và Ngân hàng (Ngân hàng phù hợp tình hình thực tế tại địa phương) để thực hiện các thủ tục liên quan đến việc chi trả chính sách trợ giúp xã hội cho đối tượng.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xây dựng phương án thanh toán tổng thể và tăng cường mạng lưới chi trả trên địa bàn thí điểm:

a) Tổ chức cung cấp dịch vụ tham gia thí điểm xây dựng phương án chi trả, bảo đảm hạ tầng và công nghệ triển khai chi trả không dùng tiền mặt, thực hiện đa dạng hóa phương thức chi trả (qua tài khoản ngân hàng, tài khoản số hoặc tiền mặt..) đảm bảo mạng lưới chi trả tại cấp xã.

b) Đối với các trường hợp đặc biệt (người khuyết tật đặc biệt nặng, người đau ốm, già yếu không có người để ủy quyền..., không thể sử dụng được điện thoại..), đơn vị cung cấp dịch vụ có trách nhiệm chi trả tại nhà đối tượng hoặc thông qua người đại diện theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho cán bộ và người dân, nhất là đối tượng về phương thức chi trả không dùng tiền mặt:

a) Nội dung:

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền làm thay đổi nhận thức của cán bộ, đảng viên, đối tượng, gia đình đối tượng và cộng đồng về việc chuyển đổi hình thức chi trả chính sách trợ giúp xã hội bằng tiền mặt sang hình thức chi trả không dùng tiền mặt cho đối tượng hưởng chính sách trợ giúp xã hội.

- Tổ chức các ngày hội tuyên truyền đến đối tượng, người giám hộ, người được ủy quyền về thay đổi phương thức chi trả không dùng tiền mặt.

- Xây dựng tài liệu và tập huấn hướng dẫn về quy trình chi trả không dùng tiền mặt cho cán bộ cấp xã, thôn/khu phố; các thủ tục, hồ sơ chuẩn bị cho việc mở tài khoản thanh toán cho đối tượng.

b) Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 02/2023.

3. Tổ chức đăng ký phương thức chi trả và rà soát/cập nhật bổ sung thông tin về căn cước công dân, số điện thoại,...

a) Nội dung:

- Tổ chức cho đối tượng, người giám hộ, người được ủy quyền đăng ký hình thức chi trả, đăng ký thông tin cá nhân, số điện thoại di động, cung cấp giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân để mở tài khoản...bảo đảm đối tượng thụ hưởng chính sách trên địa bàn, người giám hộ, người được ủy quyền có đầy đủ thông tin liên quan để mở tài khoản.

- Rà soát, đối chiếu, phân loại danh sách đối tượng, người giám hộ, người được ủy quyền đảm bảo đủ điều kiện mở tài khoản hoặc thiếu giấy tờ liên quan để hướng dẫn bổ sung.

- Cấp mới, cấp đổi căn cước công dân cho đối tượng, người giám hộ, người được ủy quyền chưa có căn cước công dân.

b) Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 3/2023.

4. Chuẩn bị hồ sơ mở tài khoản thanh toán cho đối tượng đủ điều kiện:

Đơn vị cung ứng dịch vụ chi trả phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, UBND cấp xã tổng hợp danh sách đăng ký để mở tài khoản cho đối tượng, người giám hộ, người được ủy quyền. Tổ chức cấp phát thẻ và hướng dẫn cách thức sử dụng thẻ an toàn. Thời gian hoàn thành trong tháng 4/2023.

5. Cập nhật thông tin đối tượng hưởng chế độ trợ giúp xã hội vào hệ thống Cơ sở dữ liệu BTXH (misposasoft):

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Phan Rang - Tháp Chàm và huyện Ninh Phước phối hợp với UBND các xã, phường, thị trấn rà soát, chuẩn hóa thông tin đối tượng và thực hiện cập nhật đối tượng tăng, giảm hưởng chế độ trợ giúp xã hội vào hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu BTXH nhằm phục vụ cho công tác quản lý, chi trả chế độ trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt.

6. Thực hiện chi trả cho đối tượng:

Hàng tháng, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Phan Rang-Tháp Chàm và huyện Ninh Phước chuyển danh sách người hưởng dưới dạng file điện tử (gồm: danh sách chi trả trong tháng; danh sách tăng, giảm, điều chỉnh nếu có được trích xuất từ phần mềm cơ sở dữ liệu) đến đơn vị cung ứng dịch vụ để thực hiện chi trả chế độ trợ giúp xã hội vào tài khoản ngân hàng đối với các đối tượng có tài khoản và đăng ký nhận chế độ qua tài khoản hoặc chi trả bằng tiền mặt cho đối tượng còn lại.

Thời gian thực hiện chi trả thí điểm kể từ 01/6/2023.

7. Công tác phối hợp quản lý, giám sát thực hiện và đánh giá:

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị cung ứng dịch vụ, các cơ quan liên quan thường xuyên giám sát, đôn đốc thực hiện; tổng kết đánh giá kết quả thực hiện thí điểm chi trả chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt tại một số xã, phường, thị trấn thuộc thành phố Phan Rang - Tháp Chàm và huyện Ninh Phước.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách Nhà nước theo quy định hiện hành.
2. Nguồn huy động của các doanh nghiệp, đơn vị cung ứng dịch vụ chi trả và các tổ chức khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Chủ trì, phối hợp với đơn vị cung ứng dịch vụ, UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và UBND huyện Ninh Phước triển khai Kế hoạch bảo đảm các yêu cầu đề ra; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động tập huấn, truyền thông và kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả triển khai thí điểm; báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội khi có yêu cầu.

b) Xây dựng các tài liệu tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân và đối tượng hưởng trợ giúp xã hội về việc thay đổi chi trả chính sách trợ giúp xã hội từ phương thức dùng tiền mặt sang phương thức không dùng tiền mặt.

c) Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, tổng hợp báo cáo và tổ chức tổng kết hoạt động thí điểm để nhân rộng...

2. Đơn vị cung ứng dịch vụ (Bưu điện tỉnh và Ngân hàng được lựa chọn):

- Phối hợp với UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức tuyên truyền, giúp người dân hiểu rõ lợi ích lâu dài của việc chi trả bằng phương thức chi trả không dùng tiền mặt và tạo điều kiện thuận lợi để đối tượng nhận trợ giúp qua tài khoản.

- Xây dựng kết nối phần mềm đồng bộ để quản lý, chi trả chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng tại cộng đồng; đảm bảo các điều kiện cần thiết về cơ

sở hạ tầng, nhân lực, kỹ thuật để thực hiện chi trả chính sách trợ giúp xã hội cho các đối tượng thụ hưởng.

- Thu thập thông tin hồ sơ mở tài khoản (Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân, số điện thoại, số tài khoản...) để thực hiện mở tài khoản thanh toán cho đối tượng. Triển khai thực hiện chi trả qua tài khoản ngân hàng, tài khoản số. Hàng tháng, chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan mở tài khoản phát sinh tăng thêm. Hướng dẫn cho đối tượng, người giám hộ, người được ủy quyền sử dụng tài khoản an toàn. Mỗi xã, phường, thị trấn bố trí ít nhất 01 điểm chi trả để đối tượng, người giám hộ, người được ủy quyền đến rút tiền mặt.

- Đảm bảo nguồn kinh phí triển khai thí điểm; báo cáo kết quả thực hiện thí điểm về UBND tỉnh (qua Sở Lao động-Thương binh và Xã hội) để tổng hợp chung.

3. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp định hướng các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn, đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng, người dân về phương thức chi trả chính sách trợ giúp xã hội không sử dụng tiền mặt.

4. Công an tỉnh: Chủ trì, chỉ đạo Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Công an huyện Ninh Phước ưu tiên thực hiện cấp mới, cấp đổi căn cước công dân cho đối tượng bảo trợ xã hội, người giám hộ, người ủy quyền để kịp thời thực hiện các thủ tục liên quan đến việc mở tài khoản thanh toán không dùng tiền mặt.

5. Kho bạc nhà nước tỉnh: Chỉ đạo kho bạc nhà nước thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và huyện Ninh Phước căn cứ bảng tổng hợp số lượng đối tượng hưởng trợ giúp xã hội hàng tháng do phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cung cấp để thực hiện chuyển tiền vào tài khoản các đơn vị cung ứng dịch vụ chi trả trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt.

6. Ngân hàng Nhà nước- Chi nhánh tỉnh Ninh Thuận: Chỉ đạo các ngân hàng thương mại, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, nghiên cứu có chính sách hỗ trợ, ưu đãi về phí dịch vụ thanh toán cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội chi mở, sử dụng tài khoản ngân hàng, ví điện tử để nhận hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

7. UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm và UBND huyện Ninh Phước:

a) Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và xã hội phối hợp với các phòng, ban, đơn vị cùng cấp, UBND cấp xã tham mưu kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện thí điểm chi trả chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn huyện, thành phố. Rà soát, chuẩn hóa dữ liệu trên phần mềm cơ sở dữ liệu BTXH (misposasoft) đảm bảo trích xuất dữ liệu để cung cấp cho đơn vị cung ứng dịch vụ theo đúng ngày quy định.

b) Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Thông tin phối hợp với UBND cấp xã tổ chức tuyên truyền về kế hoạch, phương thức chi trả không dùng tiền mặt đến cộng đồng, gia đình, đối tượng bảo trợ xã hội.

c) Chỉ đạo Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm và Công an huyện Ninh Phước ưu tiên rà soát cấp, đổi căn cước công dân cho đối tượng hưởng chính sách hoặc người giám hộ, người ủy quyền chưa có thẻ căn cước công dân trên địa bàn.

d) Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc nhà nước huyện phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện kế hoạch trên địa bàn huyện, thành phố.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các sở, ngành, đơn vị, UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm và UBND huyện Ninh Phước căn cứ nội dung Kế hoạch này, chủ động phối hợp triển khai thực hiện.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch của các sở, ngành, địa phương, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

3. Quá trình triển khai, nếu có vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo về UBND tỉnh (thông qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tổng hợp tham mưu) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban ngành liên quan;
- UBND các huyện, TP;
- VPUB: LĐ, KTTH, VXNV;
- Lưu: VT. NVT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Long Biên